TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 438/2019/HSPT
Ngày: 26 /07/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuân;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hưng;

Bà Lê Thị Thúy Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Minh, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/TL-PT ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Khúc Chí Th, do có kháng cáo của bị cáo và đối với bản án hình sự sơ thẩm số 76/2018/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Khúc Chí Th, sinh năm 1950 tại xã L, huyện V, tỉnh H; nơi cư trú: Số 26 L, phường L, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn và đầu tư xây dựng H; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Chí N và bà Trần Thị Ngh (đều đã chết); có vợ là Trần Thị N và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Th*: Luật sư Nguyễn Văn Việt, Luật sư Đinh Ngọc Phán thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Y quyết định, phê duyệt đầu tư xây dựng công trình đường điện chiếu sáng trên địa bàn xã Tr, xã T và phân bổ, chuyển cho Ủy ban nhân dân xã Tr số tiền là 3.429.907.000 đồng; Ủy ban nhân

dân xã T số tiền là 3.958.377.000 đồng. Sau khi có Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện Y, với tư cách là chủ đầu tư Đỗ Xuân S, sinh năm 1962 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T và Luyện Phúc Th2, sinh năm 1962 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tr đã ký hợp đồng với các nhà thầu, gồm:

- Đơn vị thi công xây lắp là Công ty cổ phần đầu tư xây lắp điện H, địa chỉ số 176 đường Đ, thành phố H, tỉnh H, do Nguyễn Công Ch, sinh năm 1962 làm giám đốc.

- Đơn vị tư vấn giám sát là Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng H, địa chỉ số Số 26 L1, phường L2, thành phố H, tỉnh H, do Khúc Chí Th, sinh năm 1950 làm giám đốc.

- Đơn vị tư vấn thiết kế là Công ty cổ phần Ph, địa chỉ số 21 Ph, xã Nghĩ, huyện Y, tỉnh H, do ông Trần Gi, sinh năm 1939 làm giám đốc.

- Đơn vị thẩm tra là Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Đ, địa chỉ phường L, thành phố H, tỉnh H, do ông Trần Trọng T, sinh năm 1937 làm giám đốc.

- Đơn vị thí nghiệm điện là Công ty TNHH chế tạo thiết bị điện H, địa chỉ xã M, huyện Y, tỉnh H, do ông Nguyễn Chí D, làm giám đốc.

Khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, tháng 7/2013 Thanh tra Sở xây dựng tỉnh H tiến hành kiểm tra và phát hiện dấu hiệu tội phạm nên có công văn kiến nghị khởi tố. Quá trình điều tra đã xác định những hành vi phạm tội cụ thể như sau:

- ***Hành vi dùng thủ đoạn gian dối trong khi thi công đường điện chiếu sáng để chiếm đoạt số tiền 178.960.000 đồng của Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T, cụ thể:***

+ Đối với Ủy ban nhân dân xã Tr : Ngày 12/7/2012 Nguyễn Công Ch ký Hợp đồng xây dựng số: 16/2012/HĐ-XD với Uỷ ban nhân dân xã Tr, để xây dựng đường điện chiếu sáng đường 39 cũ đoạn giáp ranh thị trấn Y - Tr đến điểm giao nhau với đường 39 mới. Hợp đồng có giá trị là 2.039.964.000 đồng; ngày 05/11/2012 hai bên tiếp tục ký phụ lục hợp đồng số 16, có giá trị 1.223.651.000 đồng, để xây dựng đường điện chiếu sáng từ ngã ba đường 39 cũ và mới đến cổng Ủy ban nhân dân xã Tr; tổng giá trị công trình là 3.263.579.000 đồng.

Sau khi ký hợp đồng xây dựng, Nguyên Công Ch đã phân công anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1982 ở xã H, thành phố H là cán bộ của Công ty cổ phần đầu tư xây lắp điện H làm chỉ huy trưởng công trình. Theo quy định thì anh Đạt phải độc lập thực hiện nhiệm vụ để điều hành, giám sát công nhân thi công, lập nhật ký thi công công trình, tiến hành nghiệm thu các phần việc. Nhưng mọi hoạt động của anh Đ phải thực hiện theo sự chỉ đạo của Ch. Cụ thể, Ch chỉ đạo việc thi công không đúng như thiết kế đã được duyệt và chỉ đạo lập

nhật ký thi công, lập biên bản nghiệm thu từng phần phải theo số liệu của Ch, không lập theo số liệu thực tế tại công trường. Khi công trình hoàn thành, Ch không tổ chức nghiệm thu tại hiện trường theo quy định mà tự lập hồ sơ hoàn công, biên bản nghiệm thu tổng thể công trình và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng, sau đó Ch đưa cho Th, Th2 và ông Trần Gi ký cho đủ thủ tục để làm căn cứ quyết toán. Ngày 12/12/2012, Ủy ban nhân dân xã Tr đã thanh toán trả cho Ch số tiền là 3.197.960.000 đồng, còn lại số tiền 65.619.000 đồng chưa thanh toán là tiền bảo hành 5% giá trị công trình.

Tại Báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp số: 147/2017/01/TTTV của Viện khoa học công nghệ xây dựng - Bộ xây dựng kết luận: "về công tác quản lý khối lượng thi công, quyết toán công trình thực tế so với giá trị của công trình được thanh quyết toán: *Tổng chi phí xây dựng và chi phí thiết bị sai lệch giữa hồ sơ thanh toán và thực tế thi công tuyến qua địa bàn xã Tr là 301.790.000 đồng. Trong số tiền chênh lệch này có 124.470.000 đồng là giá trị do thi công làm sai so với hồ sơ thiết kế".*

+ Đối với Ủy ban nhân dân xã T:

Ngày 12/7/2012, Nguyễn Công Ch ký Hợp đồng xây dựng số 15/2012/HĐ-XD với Ủy ban nhân dân xã T, để xây dựng đường điện chiếu sáng đường 39 cũ và đường 196. Hợp đồng có giá trị là 3.471.658.000 đồng. Ngày 25/9/2012 hai bên tiếp tục ký phụ lục hợp đồng số 15, có giá trị 226.511.000 đồng, để xây dựng hệ thống chiếu sáng trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân xã T. Tổng giá trị công trình là 3.698.169.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng xây dựng, Ch phân công anh Vũ Đức B, sinh năm 1987 ở xã N, huyện N, tỉnh N làm chỉ huy trưởng công trình. Nhưng việc phân công này chỉ là hình thức, còn thực tế thì mọi công việc anh B phải thực hiện theo sự chỉ đạo của Ch, cụ thể Ch chỉ đạo việc thi công không đúng như thiết kế đã được duyệt và chi đạo lập nhật ký thi công, lập biên bản nghiệm thu từng phần phải theo số liệu của Ch, không lập theo số liệu thực tế tại công trường. Khi công trình hoàn thành, Ch không tổ chức nghiệm thu tại hiện trường theo quy định mà tự lập hồ sơ hoàn công, biên bản nghiệm thu tổng thể công trình và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng, sau đó Ch đưa cho Th, S và ông Trần Gi ký cho đủ thủ tục để làm căn cứ quyết toán. Đến tháng 12/2012, Ủy ban nhân dân xã T đã thanh toán trả cho Ch số tiền là 3.690.298.000 đồng.

Tại Báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp số: 147/2017/01/TTTV của Viện khoa học công nghệ xây dựng - Bộ xây dựng kết luận: "Về công tác quản lý khối lượng thi công, quyết toán công trình thực tế so với giá trị của công trình được thanh quyết toán: *Tổng chi phí xây dựng và chi phí thiết bị sai*

lệch giữa hồ sơ thanh toán và thực tế thi công tuyến qua địa bàn xã T là 231.740.000 đồng. Trong số tiền chênh lệch này có 54.490.000 đồng là giá trị do thi công làm sai so với hồ sơ thiết kế".

Quá trình điều tra, Nguyễn Công Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ch thừa nhận số liệu kiểm tra thực tế hiện trường của các công trình tại xã Tr và xã T là đúng như kết luận giám định. Khi thi công các công trình này, Ch đã lợi dụng lòng tin, sự thiếu trách nhiệm của chủ đầu tư và đơn vị giám sát để chỉ đạo thi công sai thiết kế, lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán khống khối lượng xây lắp công trình. Đồng thời, Ch thừa nhận là việc tổ chức nghiệm thu chỉ mang tính hình thức, không đo đếm, tính toán số liệu cụ thể như biên bản nghiệm thu đã thể hiện. Tuy nhiên, Ch không bàn bạc thống nhất và chi tiền cho những người ký biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán khống khối lượng xây lắp.

Trong quá trình điều tra, xác định ông Nguyễn Công Ch đã ốm chết ngày 19/5/2017, ngày 08/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can Nguyễn Công Ch về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với Đỗ Xuân S và Luyện Phúc Th2, ngày 07/4/2014 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H đã ra quyết định đình chỉ, miễn trách nhiệm hình, sự theo khoản 1 Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999.

Không xử lý hình sự đối với các anh Khúc Chí T, Nguyễn Tiến Đ, Vũ Đức Bình và ông Trần Gia.

- ***Hành vi Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng:***

Ngày 12/7/2012, Khúc Chí Th ký hợp đồng tư vấn giám sát số: 29/2012/HĐ-GS với Uỷ ban nhân dân xã T, đại diện là Đỗ Xuân S (nguyên chủ tịch) và Hợp đồng số: 30/2012/HĐ-GS với Uỷ ban nhân dân xã Tr, đại diện là Luyện Phúc Th2 (nguyên chủ tịch). Theo hợp đồng thì Th có trách nhiệm giám sát thường xuyên, liên tục trong quá trình thi công, theo dõi, kiểm tra về khối lượng thi công, chất lượng sản phẩm của từng hạng mục và toàn bộ công trình theo quy định và tiêu chuẩn của thiết kế được duyệt, tiến hành nghiệm thu khối lượng xây lắp, đồng thời chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư, trước pháp luật về công tác giám sát. Sau khi ký hợp đồng giám sát với Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T, Th đã phân công con trai là anh Khúc Chí T, sinh năm 1974, giám sát thi công xây dựng các công trình điện chiếu sáng nêu trên. Việc phân công này chỉ mang tính hình thức, anh T không thường xuyên có mặt tại công trình để giám sát thi công mà chỉ ký xác nhận vào Nhật ký thi công, biên bản

nghiệm thu từng phần, bản vẽ hoàn công của các công trình do đơn vị thi công lập sẵn. Khi công trình hoàn thành, Khúc Chí Th và Nguyễn Công Ch không tổ chức nghiệm thu tại hiện trường theo quy định mà tự lập biên bản nghiệm thu tổng thể công trình và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng, sau đó Ch đưa cho Luyện Phúc Th2, Đỗ Xuân S và ông Trần Gi ký cho đủ thủ tục để Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T thanh, quyết toán tiền công trình cho Ch. Việc Th, S và Th2 không thực hiện hết trách nhiệm của mình dẫn đến không phát hiện được hành vi của Ch là thi công sai so với hồ sơ thiết kế, nâng khống khối lượng nghiệm thu thanh, quyết toán để chiếm đoạt tiền của Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T. Hành vi của Th đã gây thiệt hại cho Ủy ban nhân dân xã T và Ủy ban nhân dân xã Tr tổng số tiền là 178.960.000 đồng. Trong đó, gây thiệt hại cho Ủy ban nhân dân xã T số tiền 54.490.000 đồng và gây thiệt hại cho Ủy ban nhân dân xã Tr số tiền 124.470.000 đồng.

Quá trình điều tra ban đầu, Khúc Chí Th đã khai nhận toàn bộ hành vi không thực hiện trách nhiệm theo hợp đồng tư vấn giám sát công trình điện chiếu sáng với chủ đầu tư là Ủy ban nhân dân xã T và xã Tr, huyện Y. Giai đoạn điều tra bổ sung lần một, Khúc Chí Th xác định hậu quả xảy ra không như Sở xây dựng tỉnh H giám định kết luận. Công trình chỉ được thanh toán khối lượng hoàn thành trong xây dựng, sau đó công ty cổ phần đầu tư xây lắp điện H lập hồ sơ hoàn công, lấy theo số liệu dự toán đã được duyệt để giữ vốn cuối năm 2012, chưa trình phê duyệt quyết toán thì Thanh tra Sở xây dựng H kiểm tra tại hiện trường, phát hiện thấy phần khối lượng thi công thiếu so với dự toán được duyệt (do đơn vị thiết kế tính toán khối lượng thừa). Đến giai đoạn điều tra bổ sung lần 2, Khúc Chí Th thừa nhận nội dung báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp đường điện chiếu sáng xã T và xã Tr, huyện Y của Viện khoa học công nghệ xây dựng - Bộ xây dựng là đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên theo ý kiến của Th thì giá trị sai phạm trong quá trình thi công xây dựng đường điện chiếu sáng tại xã T và xã Tr, huyện Y của các đơn vị, cá nhân có liên quan là không lớn. Th thừa nhận hai công trình đường điện chiếu sáng tại địa bàn xã Tr và xã T đã được các bên nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và làm thủ tục thanh, quyết toán A-B. Quá trình làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra, Khúc Chí Th khẳng định việc ký kết các biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành tổng thể công trình, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng đối với hai công trình đường điện chiếu sáng của xã T và xã Tr, huyện Y, tỉnh H trong các giai đoạn đã được các bên liên quan gồm: Chủ đầu tư, đơn vị thi công, đon vị tư vấn giám sát, đơn vị tư vấn thiết kế ký kết đúng thời điểm thể hiện trên các văn bản. Tuy nhiên, trong quá trình nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng các bên có liên quan nêu trên

đã không tiến hành kiểm tra thực tế tại hiện trường, chỉ nghe báo cáo của đơn vị thi công, đóng điện chạy thử thấy sáng nên đã ký, đóng dấu vào các biên bản nghiệm thu công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Do vậy, không phát hiện ra giá trị thi công thực tế của hai công trình ít hơn so với hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt; từ đó đơn vị thi công là Công ty cổ phần đầu tư xây lắp điện H đã làm hồ sơ thanh, quyết toán công trình theo dự toán thiết kế đã được phê duyệt và chiếm đoạt của các chủ đầu tư của 02 công trình điện chiếu sáng xã Tr và T với tổng số tiền là: 178.960.000đ, *(một trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).* Khúc Chí Th xác định, cá nhân Th và Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng H không được bàn bạc và hưởng lợi gì trong số tiền mà Nguyễn Công Ch đã chiếm đoạt được của các chủ đầu tư.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2018/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2018 Tòa án nhân dân tỉnh H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Khúc Chí Th phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 285; các điểm h, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Khúc Chí Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/10/2018 bị cáo Khúc Chí Th có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm và Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng là chưa khách quan chưa xem xét toàn diện chưa thấu tình đạt lý.

Ngày 06/03/2019, bị cáo có đơn trình bày kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày:

Bị cáo có hành vi thiếu trách nhiệm, tuy nhiên hành vi của bị cáo gây ra thiệt hại không lớn và bị cáo không được Nguyễn Công Ch chia khoản tiền nào mà Ch đã chiếm đoạt của hai xã Tr và T. Vì vậy, Đề nghị Tòa án hủy bản án sơ

thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Bị cáo có hành vi thiếu trách nhiệm trong việc giám sát thi công công trình điện dân sinh của hai xã Tr và T. Tuy nhiên, để giải quyết triệt để vụ án này, cần giải quyết tiếp Vụ án lừa đảo đối với bị can Nguyễn Công Ch, nhập hai vụ án để giải quyết cùng, để đưa Ủy ban nhân dân hai xã Tr và T tham gia tố tụng với tư cách người bị hại và Ủy ban nhân dân huyện Y là nguyên đơn dân sự.

Đối với Bản kết luận giám định số 147 của Bộ xây dựng là không khách quan, vì vậy cần xem xét lại hành vi của bị cáo Khúc Chí Th có gây thiệt hại về vật chất hay không. Đồng thời xem xét lại hành vi của chủ đầu tư và bên thiết kế công trình nhằm tránh bỏ lọt tội phạm, vì vậy đề nghị hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Luật sư Nguyễn Văn Việt phát biểu quan điểm cho rằng: Cơ quan điều tra có thiếu sót. Việc thi công một số cột điện thay đổi là do khách quan. Do đó, kết quả giám định thiệt hại là chưa chính xác. Bị cáo ký biên bản nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng chủ yếu là để cho bên thi công ứng tiền trước. Vì vậy, luật sư cũng đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên.

Luật sư Đinh Ngọc Phán trình bày:

-Tuy Khúc Chí Th là người ký Hợp đồng giám sát thi công công trình, nhưng không nhất thiết phải là người trực tiếp tham gia giám sát. Bị cáo Th không có chức năng tư vấn, thiết kế nên không phải chịu trách nhiệm về việc thi công sai thiết kế. Tuy bị cáo có lỗi, nhưng đề nghị hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo chưa đến mức phải xử lý trách nhiệm hình sự. Luật sư cũng đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra, xét xử không có khiếu nại nên các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu Th hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình

bày của bị cáo có đầy đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo Khúc Chí Th thực hiện như sau:

Từ ngày 12/7/2012 bị cáo Khúc Chí Th có trách nhiệm thực hiện Hợp đồng số 29 và Hợp đồng số 30 đã ký với Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T. Theo Hợp đồng thì Khúc Chí Th đại diện cho Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng H phải có trách nhiệm giám sát thường xuyên liên tục, kiểm tra khối lượng thi công, chất lượng sản phẩm các hạng mục công trình đường điện dân sinh của hai xã Tr và T do Ủy ban nhân dân hai xã trên là chủ đầu tư, người thi công là Nguyễn Công Ch. Nhưng quá trình thực hiện Hợp đồng giám sát bị cáo đã không làm đúng trách nhiệm của người giám sát, tư vấn, đầu tư như: Không tiến hành nghiệm thu thực tế tại công trình theo từng hạng mục công trình, không báo cáo tư vấn để chủ đầu tư vì đơn vị thi công và các đơn vị liên quan tổ chức nghiệm thu khối lượng, chất lượng tổng thể hoàn thành công trình. Do không thực hiện đúng trách nhiệm của bên giám sát tư vấn nên bị cáo không phát hiện được những nội dung sai sót trong thống kê lập dự toán, nhưng vẫn trực tiếp ký tên đóng dấu vào biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình vào sử dụng, dẫn đến hậu quả tạo điều kiện cho bên thi công (bị can Ch) chiếm đoạt được số tiền 178.960.000đ *(Một trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng)* của hai xã nêu trên và bị can Ch đã bị khởi tố, truy tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Trong quá trình điều tra vụ án, bị can Ch thừa nhận hành vi chiếm đoạt tiền của hai nhà đầu tư là Ủy ban nhân dân xã Tr và Ủy ban nhân dân xã T; đồng thời, bị can Ch đã nộp trả lại số tiền chiếm đoạt được cho hai nhà đầu tư.

Trong quá trình điều tra bị cáo Th có lời khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị can khác và những người liên quan khác. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Khúc Chí Th phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ là đã xem xét chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không thừa nhận thiệt hại trong kết quả giám định và cho rằng hành vi của bị cáo không gây thiệt hại và không nguy hiểm vì vậy bị cáo cho rằng bị oan là không có cơ sở vì tại Báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp số 147/2017/01/TTTV của Viện khoa học công nghệ xây dựng - Bộ xây dựng kết luận tổng số tiền thiệt hại trong vụ án này là 178.960.000đ là do đơn vị thi công làm sai so với thiết kế. Việc giám định được thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Kết luận giám định nêu trên bảo đảm khách quan, chính xác và là chứng cứ có tính khoa

học. Mặt khác, số tiền thiệt hại này phù hợp với thực tế mà bị can Ch đã chiếm đoạt. Trong quá trình điều tra vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị can Ch đã nộp lại cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả. Như vậy, có đầy đủ cơ sở xác định hành vi thiếu trách nhiệm trong việc giám sát thi công của bị cáo Th đã gây thiệt hại về vật chất cho chủ đầu tư. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ra hậu quả phi vật chất khác là ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Cơ quan chính quyền các xã Tr và T. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên và Luật sư đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại để tránh bỏ lọt tội phạm nhưng không đưa ra được các đối tượng nào có dấu hiệu tội phạm gì để điều tra. Đối với vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản do bị can Ch đã chết nên Cơ quan điều tra đã đình chỉ điều tra đối với Ch là đúng. Đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án lừa đảo có phục hồi điều tra hay không là thuộc thẩm quyền Cơ quan điều tra tỉnh H. Hơn nữa như phân tích ở trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Khúc Chí Th phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" là đúng pháp luật, không oan nên không có cơ sở hủy án nhập vụ án này với vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như đề nghị của Kiểm sát viên; không có cơ sở chấp nhận đề nghị của các Luật sư.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khúc Chí Th, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2018/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

[1] Tuyên bố bị cáo Khúc Chí Th phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng".

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 285; các điểm h, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Khúc Chí Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận**:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Cục THADS tỉnh H;
- Công an tỉnh H;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuân